TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CP
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 558/2018/HNGĐ - ST
Ngày: 21 - 11 - 2018
"V/v tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂNHUYỆN CP, TỈNH AN GIANG

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Mỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Lý Khắc Chung;
Ông Mai Minh Chánh.

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thái Trân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CP tham gia phiên tòa: Ông Ngô Minh Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dânHUYỆN CP xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 322/2018/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2018 về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 217/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Bích H, sinh năm 1997. (Xin vắng mặt).

Trú tại Ấp 3 GC, xã AĐ, huyện Ba Tr, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Minh Ng, sinh năm 1992. (Vắng mặt).

Trú tại: Ấp Mỹ A, xã Mỹ Ph, huyện CP, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 31/3/2017 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Trần Bích H trình bày: Chị và anh Ng chung sống với nhau vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Mỹ Ph. Sau khi cưới thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, một thời gian thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do anh Ng

thường hay uống rượu đánh đập chị nhiều lần, chị không chịu đựng được nữa nên đến tháng 7/2016 thì chị và anh Ng ly thân cho đến nay. Tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống nên xin ly hôn với anh Ng.

Con chung: Chị H và anh Ng chung sống không có con chung.

Tài sản chung: Không có. Nợ chung: Không có.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Minh Ng, Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác nhưng anh Ng vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến, nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của anh Ng.

Chị H có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Anh Ng vắng mặt tại phiên tòa.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện CP phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục xét xử sơ thẩm vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Đối với bị đơn, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về nội dung giải quyết vụ án: Quá trình giải quyết vụ án, biên bản xác minh tại địa phương cho biết: Mâu thuẫn giữa chị H và anh Ng thế nào địa phương không rõ do vợ chồng sau khi cưới đi làm ăn xa. Chị H và anh Ng chung sống năm 2016 có đăng ký kết hôn, đến tháng 7/2016 thì vợ chồng ly thân cho đến nay do anh Ng thường uống rượu đánh đập chị H, không quan tâm đến vợ. Tòa án đã thông báo và triệu tập anh Ng để hòa giải nhưng anh Ng vắng mặt không có lý do, cho thấy anh Ng không có ý định hàn gắn quan hệ vợ chồng, hôn nhân của anh chị lâm vào tình trạng trầm trọng, không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị H yêu cầu ly hôn với anh Ng là có cơ sở chấp nhận.

- Về con chung: Không có con chung, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết đúng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Anh Ng thường trú tại ấp Mỹ A, xã Mỹ Ph, huyện CP, tỉnh An Giang. Chị H khởi kiện xin ly hôn, Tòa án nhân dân huyện CP thụ lý, giải quyết là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Bị đơn anh Ng được Tòa án nhân dân huyện CP tống đạt văn bản tố tụng, triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nguyên đơn có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

- Về hôn nhân: Chị H và anh Ng chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Ph, nên được pháp luật công nhận là vợ chồng và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 8; khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Xét về nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị H và anh Ng, quá trình giải quyết vụ thấy rằng: Chị H và anh Ng chung sống thường xảy ra nhiều mâu thuẫn, anh Ng thường hay uống rượu, đánh đập chị nhiều lần, không quan tâm chăm sóc cho gia đình, bất đồng quan điểm sống, đã ly thân hơn từ tháng 7/2016 đến nay, không còn tình cảm nên chị H kiên quyết xin ly hôn. Tòa án đã triệu tập anh Ng để tiến hành hòa giải nhưng anh Ng không đến tham dự. Hội đồng xét xử xét thấy anh Ng không có ý định hàn gắn quan hệ vợ chồng, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H.

- Về con chung: Chị H và anh Ng chung sống không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí:

Chị H phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẻ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 9; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 27 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Chị Trần Bích H được ly hôn với anh Nguyễn Minh Ng.

Về con chung: Không có, nên Hội đồng xét xử không xem xé

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí:

Chị Trần Bích H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002359 ngày 27 tháng 6 năm 2018 của Cục thi hành án dân sựHUYỆN CP.

Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAT An Giang;
- THAHUYỆN CP;
- VKSNDHUYỆN CP;
- UBND xã Mỹ Ph;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Thị Ngọc Mỹ